

Môn học: Lập trình an toàn & Khai thác lỗ hổng phần mềm

Tên chủ đề: Exercises 1

GVHD: Phan Thế Duy

#### 1. THÔNG TIN CHUNG:

(Liệt kê tất cả các thành viên trong nhóm)

Lóp: NT521.N11.ANTN

STT	Họ và tên	MSSV	Email
1	Nguyễn Bình Thục Trâm	20520815	20520815@gm.uit.edu.vn
2	Nguyễn Bùi Kim Ngân	20520648	20520648@hm.uit.edu.vn
3	Võ Anh Kiệt	20520605	20520605@gm.uit.edu.vn

## 2. <u>NỘI DUNG THỰC HIỆN:</u><sup>1</sup>

STT	Công việc	Kết quả tự đánh giá
1	Các bước thực hiện (1.1)	100%
2	Các bước thực hiện (1.2)	100%
3	Phương pháp thực hiện	100%
4	Nội dung tìm hiểu	100%

Phần bên dưới của báo cáo này là tài liệu báo cáo chi tiết của nhóm thực hiện.

 $<sup>^{\</sup>rm 1}$  Ghi nội dung công việc, các kịch bản trong bài Thực hành



# BÁO CÁO CHI TIẾT

1. <u>CÁC BƯỚC THỰC HIỆN</u> 1.1. Quy trình phát triển phần mềm

1.1. Quy tr			
	Thuận lợi	Bất lợi	Điều kiện
Waterfall	- Đã biết trước các yêu cầu trước khi bắt đầu dự án (làm website bán hàng tương tự ebay) Dự án khá lớn, chi phí cao, cần phát triển lâu dài với thời gian, phù hợp với các đặc điểm của Waterfall Nhiều thành viên, thuận tiện chia nhỏ công việc, phân chia role từng người chặt chẽ Dự án được tài liệu hóa chi tiết toàn bộ quá trình phát triển.	- Khách hàng không thể đồng hành cùng nhà phát triển trong thời gian thực hiện sản phẩm Khách hàng không thể (khó) thay đổi các yêu cầu Khó nhanh chóng đưa ra mẫu chạy thử cho khách hàng.	- Thu được tất cả yêu cầu (tính năng, đặc điểm,) và biết được chi phí chi cho dự án, từ đó có SRS chi tiết rõ ràng - Không có nhiều thay đổi trong khi thực hiện - Vai trò trong team được chia cụ thể, thực hiện công việc ở mỗi giai đoạn đã xác định
RUP	- Đã biết trước một phần các yêu cầu trước khi bắt đầu dự án (làm website bán hàng tương tự ebay) Có thể đưa ra mẫu chạy thử cho khách hàng sau khi hoàn thành một workflow Dự án khá lớn, chi phí cao, cần phát triển lâu dài với thời gian, phù hợp với các đặc điểm của RUP Nhiều thành viên, thuận tiện chia nhỏ	<ul> <li>Bắt buộc phải sau</li> <li>một workflow mới</li> <li>có thể đưa ra mẫu</li> <li>chạy thử cho khách</li> <li>hàng.</li> <li>Khách hàng không</li> <li>thể đồng hành trong</li> <li>mọi giai đoạn thực</li> <li>hiện dự án.</li> <li>Quy trình phức tạp</li> <li>do đó yêu cầu đội</li> <li>ngũ chuyên nghiệp</li> </ul>	- Thu được tất cả yêu cầu (tính năng, đặc điểm,) và biết được chi phí chi cho dự án, xác định được các giai đoạn và công việc cần thực hiện ở mỗi giai đoạn trên Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm

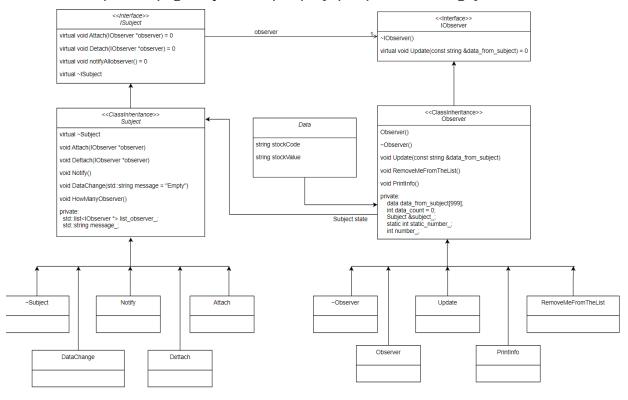


	công việc, phân chia		- Được lặp lại quy
	role từng người chặt		trình
	chẽ.		
	- Dự án được tài liệu		
	hóa chi tiết toàn bộ		
	quá trình phát triển.		
	- Giúp ngăn chặn tài		
	nguyên bị lãng phí và		
	giảm chi phí phát sinh		
Lean	- Phù hợp nếu dự án	- Số lượng nhân viên	- Khách hàng yêu
	có nhiều thay đổi phát	tham gia lớn gây dư	cầu cộng tác cao
	sinh	thừa và có thể cản	và đưa ra nhiều
	- Tối ưu cho chi phí,	trở tiến độ công việc	thay đổi so với
	loại bỏ những điểm	- Sản phẩm demo ở	dự định ban đầu
	dư thừa, bất hợp lí	mỗi giai đoạn không	- có bước đảm
	trong kế hoạch	dễ để được áp dụng	bảo an toàn cho
	- Đề cao vai trò của	thực tế do thiếu tính	sản phẩm ở tất cả
	khách hàng	năng	giải đoạn
	- Sản phẩm được	- Có thể xuất hiện rủi	- môi trường làm
	phân phối nhanh,	ro về vấn đề bảo mật	việc linh động.
	giảm chi phí	và chính xác	tốc đô
	- Đội ngũ nhân viên	- Có thể không đảm	- cần tối ưu giảm
	tích luỹ được nhiều kĩ	bảo được mặt thời	chi phí chi ra
	-		ciii piii ciii ra
	năng và kinh nghiệm - Phù hợp nếu dự án	gian và ngân sách - Số lượng nhân viên	- phân chia lại các
			nhân viên tham
	có nhiều thay đổi phát sinh	tham gia lớn gây dư thừa và có thể cản	
			gia, hoặc chia thành nhóm nhỏ
	- Đề cao vai trò của	trở tiến độ công việc	
	khách hàng	- dự án lớn, có mô	tối đa 10 người
	- Sản phẩm được	hình mẫu nên sẽ	- có bước đảm
	phân phối nhanh	không có nhiều thay	bảo an toàn cho
	- Bám sát với nhu cầu	đổi, không cần trao	sản phẩm ở tất cả
	và duy trì tính hữu	đổi liên tục với	giải đoạn
	dụng của sản phẩm	khách hàng do đó	- môi trường làm
	cho khách hàng	không tận dụng	việc linh động.
	- Đội ngũ nhân viên	được lợi ích của	tốc độ, được công
	tích luỹ được nhiều kĩ	scrum	ty tạo điều kiện
	năng và kinh nghiệm	- sản phẩm demo ở	thuận lợi
		mỗi giai đoạn không	
		được áp dụng thực	
		tế do thiếu tính năng	
		- có thể xuất hiện rủi	
		ro về vấn đề bảo mật	
		và chính xác	

- có thể không đảm	
bảo được mặt thời	
gian và ngân sách	

#### 1.2. Mẫu thiết kế phần mềm

- Mẫu thiết kế mà theo tụi em là phù hợp với yêu cầu đề bài nhất: Observer Pattern.
- Giải thích: Theo như chúng em đã tìm hiểu thì Observer Pattern có những đặc tính sau rất phù hợp với yêu cầu đề bài:
  - Những ngữ cảnh có sử dụng mối quan hệ 1 nhiều (1 server nhiều client)
  - Khi có sự thay đổi, tất cả các đối tượng liên quan đều được thông báo và cập nhật một cách tự động (Khi data thay đổi thì server sẽ thông báo cho client + câp nhât thông tin trên client)
  - Được sử dụng để quản lí sự kiện (Sự kiện DataChange)



(Sơ đồ thiết kế Observer Pattern theo yêu cầu đề bài.)

Code implementation được đính kèm trong bài nôp.

### 2. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

Đầu tiên tụi em phân chia công việc với nhau trước:

- Trâm: Tìm hiểu Waterfall + RUP, điền nội dung của 2 phần này.
- Ngân: Tìm hiểu Lean + Scum, điền nội dung của 2 phần này.
- Kiệt + Trâm: Tìm hiểu về design pattern, thảo luận để chọn ra pattern phù họp, coding theo yêu cầu đề bài.

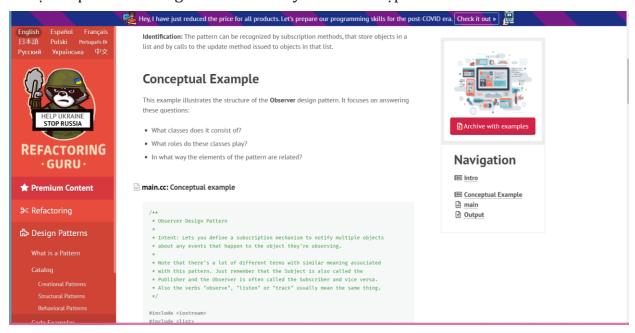


- Trâm + Ngân + Kiệt: Trình bày file word theo yêu cầu.

Khi nhận được phân công, từng bạn sẽ thực hiện các công việc của mình, sau đó các bạn khác sẽ kiểm tra lại và đóng góp ý kiến, cuối cùng là chốt ý kiến và nộp bài.

#### 3. NÔI DUNG TÌM HIỂU

- Tìm hiểu các đặc điểm, ưu điểm, khuyết điểm và điều kiện sử dụng của các quy trình phát triển phần mềm: Waterfall, RUP, Lean, Scum.
- Tìm hiểu các đặc điểm, trường hợp sử dụng của các Design Pattern hiện nay.
- Tìm hiểu các code của Design Pattern trong một số ngôn ngữ (C++, Java,..). để thực hiện implement Design Pattern theo yêu cầu bài tập.



(Phần coding sample bằng C++ được áp dụng trong bài.)

Sinh viên đọc kỹ yêu cầu trình bày bên dưới trang này

### G

### YÊU CẦU CHUNG

- Sinh viên tìm hiểu và thực hiện bài tập theo yêu cầu, hướng dẫn.
- Nộp báo cáo kết quả chi tiết những việc (Report) bạn đã thực hiện, quan sát thấy và kèm ảnh chụp màn hình kết quả (nếu có); giải thích cho quan sát (nếu có).
- Sinh viên báo cáo kết quả thực hiện và nộp bài.

#### Báo cáo:

- File .DOCX và .PDF. Tập trung vào nội dung, không mô tả lý thuyết.
- Nội dung trình bày bằng Font chữ Times New Romans/ hoặc font chữ của mẫu báo cáo này (UTM Neo Sans Intel/UTM Viet Sach) – cỡ chữ 13. Canh đều (Justify) cho văn bản. Canh giữa (Center) cho ảnh chụp.
- Đặt tên theo định dạng: [Mã lớp]-ExeX\_GroupY. (trong đó X là Thứ tự Bài tập, Y là mã số thứ tự nhóm trong danh sách mà GV phụ trách công bố).
  - Ví dụ: [NT101.K11.ANTT]-Exe01\_Group03.
- Nếu báo cáo có nhiều file, nén tất cả file vào file .ZIP với cùng tên file báo cáo.
- Không đặt tên đúng định dạng yêu cầu, sẽ KHÔNG chấm điểm bài nộp.
- Nộp file báo cáo trên theo thời gian đã thống nhất tại courses.uit.edu.vn.

#### Đánh giá:

- Hoàn thành tốt yêu cầu được giao.
- Có nội dung mở rộng, ứng dụng.

Bài sao chép, trễ, ... sẽ được xử lý tùy mức độ vi phạm.

HẾT